

Bản án số: 301/2025/HS-PT
Ngày 28 tháng 4 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười.

Ông Nguyễn Đắc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 1170/2024/TLPT-HS ngày 18/12/2024 đối với bị cáo Quách Kiến H và đồng phạm do các bị kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 518/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Quách Kiến H; tên gọi khác: Lý H1; sinh ngày 06/9/1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: Số F đường G Hồ N, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Quách Tô H2 và bà Hoàng Thị T; có vợ Nguyễn Ngọc Minh N, sinh năm 1999 (đã ly hôn) và 01 người con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Quách Kiến H: Luật sư Nguyễn Thị Quế A - Văn phòng Luật sư Trần Văn T1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

2. Lê Quốc T2; tên gọi khác: Tí Đĩ; sinh ngày 22/11/2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký thường trú: Số E B, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông: Lê Quốc Đ và bà Nguyễn Thị Thu H3; Vợ, con:

Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2023, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Quốc T2: Luật sư Trần Thị T3 - Văn phòng Luật sư Trần Văn T1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 22/10/2022, anh Phạm Minh Đ1, chị Lê Thị N1, anh Huỳnh Mạnh H4, N2 (chưa rõ lai lịch) và Quách Kiến H ngồi ăn uống trên vỉa hè tại đầu hẻm I N, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 22/10/2022, anh Nguyễn Minh N3 điều khiển xe gắn máy hiệu Vision, màu đỏ, biển số 60B5-536.60 đến nói chuyện với Kiến H. Sau đó, hai bên xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau, do bị N3 dùng dao đuổi chém nên Kiến H bỏ chạy và Kiến H gọi điện báo tin cho Lê Quốc T2 và Lưu Đăng K biết về việc bị N3 đuổi chém.

Lúc này, T2 điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) chạy đến và chờ Kiến H mang theo 01 cây kiếm dài khoảng 100cm và 01 cây dao phóng lợn dài khoảng 145cm đi đến đầu hẻm H đường H, Phường A, Quận H thì gặp Lưu Đăng K cùng bạn của K gồm Trần Hữu Xuân C, Lê Tri T4, Lưu Quốc T5, Trương Thanh T6, Nguyễn Cảnh N4, Nguyễn Đức D và Nguyễn Hoàng Q cầm theo hung khí là dao phóng lợn để tìm anh N3. Khi đến trước nhà số H H, Phường A, Quận H, Kiến H và T2 nhìn thấy xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 60B5-536.60 của anh N3 nên đã sử dụng kiếm và dao đập phá chiếc xe, sau đó cả nhóm tiếp tục đi tìm N3 nhưng không thấy nên quay về.

Khi Kiến H, T2 cùng cả nhóm đi đến ngã tư đường T và N, Phường A, Quận H, thì thấy anh N3 đang đứng trước số nhà A T Nhìn thấy Kiến H, anh N3 lấy 02 con dao tự chế dài khoảng 70cm đi về phía Kiến H. Kiến H bước xuống xe cầm cây kiếm dài khoảng 99,5cm, lưỡi dao dài khoảng 72cm, bản rộng 3cm xông vào chém nhau qua lại với anh N3, cùng lúc đó T2 sử dụng cây dao phóng lợn dài khoảng 148cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm, thân ống bằng tuýp sắt phi 27 dài khoảng 128cm xông vào hỗ trợ Kiến H và dùng dao chém anh N3, anh N3 bỏ chạy đến trước nhà số H N, Phường A, Quận H bị té ngã, khi anh N3 đứng dậy thì T2 đuổi kịp và dùng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực anh N3, anh N3 tiếp tục bỏ chạy ngược về trước nhà số H N, Phường A, Quận H thì ngã gục xuống đường. Sau đó T2 điều khiển xe gắn máy chờ Kiến H cùng với cả nhóm bỏ đi về hướng cầu N, Quận H. Khi đi đến bên hông nhà số A T, Phường A, Quận H thì Kiến H kêu T2 dừng xe lại ném hung khí vào bên trong hẻm, rồi cả hai cùng nhau bỏ trốn. Riêng anh Nguyễn Minh N3 được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện C1, đến 23 giờ 50 phút ngày 22/10/2022 thì tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 6100/KL-KYHS ngày 29/11/2022 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Minh N3 do:

“Sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm xuyên thủng tim và động mạch chủ ngực. Nhóm máu O”.

Kết luận định giá tài sản số: 265/KL-HĐDGTS ngày 25/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân Quận H5, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Tài sản bị hư hỏng của xe gắn máy hiệu Vision biển số 60B5-536.60, số khung: RLHJF5801EY180943, số máy: JF58E0180997, thay mới có giá trị là 6.300.000 đồng”.

Kết luận giám định số 6195/KLGD ngày 31/08/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận các tập tin video thu giữ tại hiện trường, như sau: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tập tin video gồm: Ký hiệu A1: 4199148660806.mp4; ký hiệu A2: 4199148273434.mp4; ký hiệu A3: 134 T.mp4; đã trích xuất hình ảnh và mô tả nội dung theo yêu cầu trên 02 tập tin ký hiệu A1: 4199148660806.mp4 và ký hiệu A2: 4199148273434.mp4 ra bản ảnh thể hiện theo phụ lục đính kèm; tập tin ký hiệu A3: 134 T.mp4 không ghi nhận diễn biến sự việc nên không tiến hành trích xuất và mô tả theo yêu cầu giám định; không đủ cơ sở kết luận 02 tập tin video cần giám định ký hiệu ký hiệu A4: 88ncn.mp4 và ký hiệu A5: 50-54 T, P13Q8.mp4 có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không do thời gian hiển thị không liên tục vì hình ảnh ghi lại đang trình chiếu không đủ cơ sở giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không nên không tiến hành trích xuất, mô tả nội dung hình ảnh theo yêu cầu giám định.

Ngày 08/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra quyết định khởi tố vụ án về tội “Giết người”. Ngày 22/02/2023, Quách Kiến H và Lê Quốc T2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đầu thú. Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định khởi tố vụ án “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng” đồng thời nhập vụ án để tiến hành điều tra. Ngày 17/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Quách Kiến H và Lê Quốc T2 về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Quá trình điều tra, Quách Kiến H và Lê Quốc T2 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 07 cây dao phóng lộn, có chiều dài khoảng 148cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm, thân ống bằng tuýp sắt phi 27 dài khoảng 128cm; 01 cây kiếm nhật dài khoảng 99,5cm, lưỡi dao dài khoảng 72cm, bản rộng 3cm; 01 con dao tự chế dài khoảng 68cm, lưỡi dao dài khoảng 47cm, bản rộng nhất khoảng 7cm; 01 đôi dép kẹp; 01 bì thư bên trong có mẫu máu nạn nhân Nguyễn Minh N3; 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 60B5-536.60; 01USB màu xanh, có dòng chữ ColorTum, 16GB (kèm theo hồ sơ vụ án).

Về phân trách nhiệm dân sự: Phía gia đình bị can Quách Kiến H và Lê Quốc T2 đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng. Gia đình của bị hại đã nhận số tiền trên và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với Lưu Đăng K, Trần Hữu Xuân C, Lê Trí T7, Lưu Quốc T5, Trương Thanh T6, Nguyễn Cảnh N4, Nguyễn Đức D và Nguyễn Hoàng Q1 là các đối tượng có liên quan đến vụ án. Qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã tách vụ án “Giết người” và “Gây rối trật tự công cộng” để tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 328/CT-VKS-P2 ngày 03/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 về các tội “Giết người” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm n khoản 1 Điều 123 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 518/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Quách Kiến H: Tù chung thân về tội “Giết người”; 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quách Kiến H phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là tù Chung thân. Hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/02/2023.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T2: Tù chung thân về tội “Giết người”; 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Quốc T2 phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là tù Chung thân. Hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/02/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 15/11/2024, bị cáo Quách Kiến H và bị cáo Lê Quốc T2 kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Quách Kiến H khai nhận bị cáo có thực hiện hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm trở về nuôi dưỡng con còn nhỏ vì vợ đã ly hôn, hoàn cảnh gia đình khó khăn cha mẹ già yếu. Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo có nộp thêm 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Lê Quốc T2 khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đã được Bản án sơ thẩm xét xử là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt xuống hai 20 năm tù để bị cáo có cơ hội trở về phụng dưỡng cha mẹ, làm lại cuộc đời. Sau khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo có nộp thêm 50.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có ông bà nội

là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, bản thân bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được tặng giấy khen.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Đơn kháng cáo của bị cáo Quách Kiến H và bị cáo Lê Quốc T2 làm trong hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình của hai bị cáo H và T2 có tự nguyện nộp thêm tiền 100.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại. Nhưng xét mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là tương xứng. Nên đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Quách Kiến H và bị cáo Lê Quốc T2.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H có ý kiến: Mặc dù bị cáo H phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến lỗi của bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thật sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Hiện tại gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn. Nên đề nghị xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T2 có ý kiến: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo mong muốn có cơ hội làm lại cuộc đời, Bị cáo có ông bà nội là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, bản thân bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được tặng giấy khen. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về hòa nhập cộng đồng, làm công dân có ích cho xã hội.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản; biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của những người liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/10/2022, chỉ vì trước đó Quách Kiến H có mâu thuẫn bị hại Nguyễn Minh N3 mà Quách Kiến H và Lê Quốc T2 đã sử dụng hung khí gồm cây kiếm N dài khoảng 99,5cm, lưỡi dao dài khoảng 72cm, bản rộng 3cm và cây dao phóng lợn, có chiều dài khoảng 148cm, lưỡi dao dài khoảng 20cm, thân ống bằng tuýt sắt phi 27 dài khoảng 128cm để rượt đuổi chém bị hại Nguyễn Minh N3. Khi bị hại N3 bỏ chạy thì T2 đuổi theo dùng dao phóng

lợn đâm một nhát trúng vào ngực của bị hại làm cho bị hại N3 tử vong. Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận nguyên nhân chết của bị hại Nguyễn Minh N3 do: “Sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm xuyên thủng tim và động mạch chủ ngực”.

Đồng thời Quách Kiến H và Lê Quốc T2 đã sử dụng kiếm và dao đập phá chiếc xe của bị hại N3, gây hư hỏng. Tại Kết luận định giá tài sản số 265/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân Quận H5, Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: “Tài sản bị hư hỏng của xe gắn máy hiệu Vision biển số 60B5-536.60, số khung: RLHJF5801EY180943, số máy: JF58E0180997, thay mới có giá trị là 6.300.000 đồng”.

Do đó, Bản án sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 phạm các tội “Giết người” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản, tính mạng của bị hại, gây ra đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Làm ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Nên cần thiết phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Xét nguyên nhân xảy ra vụ án do trước đó bị hại N3 xảy ra cự cãi với Kiến H, bị hại dùng hung khí rọc đuôi chém bị cáo Kiến H. Sau đó bị cáo Kiến H rủ T2 và đồng bọn đi tìm N3 trả thù. H và T2 đã dùng hung khí đập phá xe máy của bị hại gây hư hỏng, H dùng dao chém bị hại còn T2 dùng dao phóng lợn đâm vào vùng ngực của bị hại dẫn đến hậu quả bị hại tử vong.

Sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Bản thân bị cáo T2 đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự, đối với bị cáo Kiến H có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ và có con còn nhỏ. Khi quyết định hình phạt, Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh khó khăn, bị cáo Kiến H là lao động chính có hai con còn nhỏ và phải nuôi mẹ già bệnh nặng. Đối với bị cáo T2 đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự được Bộ Tư lệnh Thành phố H tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến năm 2020.

Mặc dù các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới như gia đình các bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại với số tiền 100.000.000 đồng; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo T2 có ông bà nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến.

Tuy nhiên xét mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã

gây ra. Nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và ý kiến của các Luật sư đề nghị giảm hình phạt cho các bị cáo.

Do đó, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2, giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo theo ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Đối với số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) do gia đình các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 đã nộp để bồi thường cho bà Ngô Thị Bích N5 theo vi bằng của Văn phòng T8 lập ngày 10/3/2025 sẽ được khấu trừ khi các bị cáo thi hành án về phân trách nhiệm dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 xin giảm nhẹ hình phạt.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 518/2024/HS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 phạm các tội “Giết người” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2.1. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Quách Kiến H tù Chung thân về tội “Giết người” và 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quách Kiến H phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2023.

2.2. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 39; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Quốc T2 tù Chung thân về tội “Giết người” và 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Quốc T2 phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là tù Chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2023.

3. Về án phí phúc thẩm: Mỗi bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Đối với số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) do gia đình các bị cáo Quách Kiến H, Lê Quốc T2 đã nộp để bồi thường cho bà Ngô Thị Bích N5 theo vi bằng của Văn phòng T8 lập ngày 10/3/2025 sẽ được khấu trừ khi các bị cáo thi hành án về phần trách nhiệm dân sự.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**